TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2021/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 18 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự số 472/2020/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị D – Sinh năm 1992.

Trú tại: Số 32 Đào Nghiễm, tổ 29, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng;

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H - Sinh năm 1990.

Trú tại: Số 32 Đào Nghiễm, tổ 29, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị D và ông Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Dvà ông Nguyễn Văn H .

Giấy chứng nhận kết hôn số 65/2013, đăng ký ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Bà Lê Thị Dvà ông Nguyễn Văn H xác nhận có 02 con chung tên Nguyễn Tường Vy - Sinh ngày 30.4.2014 và Nguyễn Nhật V - Sinh ngày 03.12.2016. Bà Lê Thị D và ông Nguyễn Văn H thống nhất thỏa thuận: Ông Nguyễn Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung cho đến khi con đủ tuổi thành niên *(18 tuổi).* Bà Lê Thị Dkhông cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Bà Lê Thị Dvà ông Nguyễn Văn H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Bà Lê Thị Dvà ông Nguyễn Văn H xác nhận không có.

2.5. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng *(Một trăm mươi ngàn đồng)* bà Lê Thị Dchịu nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí HNGĐ-ST 300.000 đồng mà bà Dành đã nộp theo biên lai thu số 0004821 ngày 03.02.2021 tại chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Trả lại cho bà Dành số tiền chênh lệch 150.000đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Các đương sự;
- CCTHADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường Hòa Hiệp Bắc;
Quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hồng Thủy